

Số: **89/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Toàn

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Quỳnh Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 53/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Lê Quang T**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu 3, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Chị **Fan Shih Chin L**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 92, phố VC 11, cụm 14, thôn T, xã C, huyện H, Đài Loan.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L trình bày: Anh T và chị Fan Shih Chin L kết hôn ngày 04/7/2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian tại khu 3, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ sau đó chị Fan Shih Chin L trở lại làm việc tại Đài Loan thì phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống gia đình rơi vào căng thẳng trầm trọng, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T và chị Fan Shih Chin L đều yêu cầu được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị Fan Shih Chin L xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Anh T và chị Fan Shih Chin L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh T xin tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự và không yêu cầu chị Fan Shih Chin L phải chịu.

Anh T và chị Fan Shih Chin L yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L. Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của anh Lê Quang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Chị Fan Shih Chin L hiện đang cư trú tại địa chỉ: số 92, phố VC 11, cụm 14, thôn T, xã C, huyện H, Đài Loan và anh Lê Quang T có hộ khẩu thường trú tại khu 3, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền.

Về Tố tụng: Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, do vậy tiếp tục mở phiên họp theo khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Quan hệ hôn nhân giữa anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L đều thuận tình ly hôn. Chị Fan Shih Chin L hiện đang sinh sống tại Đài Loan đã viết đơn ly hôn, đơn xin giải quyết vắng mặt gửi về Việt Nam cho anh Lê Quang T, anh T cũng nhất trí về việc xin ly hôn của chị Fan Shih Chin L và đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn với chị Fan Shih Chin L. Xét thấy việc anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung: Anh T và chị Fan Shih Chin L xác nhận vợ chồng không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh T và chị Fan Shih Chin L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự của anh Lê Quang T là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, Điều 370, Điều 396 và Điều 397 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 122, 123 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang T và chị Fan Shih Chin L.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Công nhận anh Lê Quang T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004276 ngày 19/10/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKS cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Văn Toàn